

KẾ HOẠCH

**tuyển dụng công chức Khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc
và các đoàn thể chính trị - xã hội năm 2020**

- Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

- Căn cứ Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP; Thông tư số 05/2012/TT-BNV ngày 24/10/2012 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2010/TT-BNV; Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và các thông tư hướng dẫn liên quan;

- Căn cứ Hướng dẫn số 37-HD/BTCTW ngày 04/8/2015 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số nội dung trong tuyển dụng công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội và Hướng dẫn số 04-HD/BTCTW ngày 12/9/2016 của Ban Tổ chức Trung ương về xây dựng vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội; Đề án vị trí việc làm và nhu cầu đăng ký tuyển dụng công chức của các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức Khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội năm 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhằm tuyển dụng công chức vào làm việc tại các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh năm 2020 đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công việc được giao.

2. Việc tổ chức tuyển dụng phải đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, khách quan, dân chủ, cạnh tranh và đúng quy định hiện hành của Đảng và Pháp luật của Nhà nước để lựa chọn được những người có trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Việc tuyển dụng công chức phải căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ, vị trí việc làm, chỉ tiêu biên chế và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn của ngạch công chức tương ứng, bảo đảm phù hợp với lộ trình thực hiện tinh giản biên chế đến năm 2021.

II. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

- Trình độ đại học trở lên (công chức loại C): 47 chỉ tiêu. Xếp vào ngạch

Chuyên viên và tương đương sau khi được tuyển dụng.

- Trình độ Trung cấp, cao đẳng (công chức loại D): 01 chỉ tiêu. Xếp vào ngạch cán sự và tương đương sau khi được tuyển dụng.

Tổng số: 48 chỉ tiêu (*có bảng nhu cầu cụ thể kèm theo*).

Đối với các trường hợp có trình độ đào tạo chuyên môn cao hơn trình độ của ngạch theo chỉ tiêu tuyển dụng (cùng chuyên ngành) vẫn được đăng ký dự thi theo nguyện vọng, nhưng sau khi trúng tuyển chỉ được xếp lương theo ngạch đã đăng ký dự tuyển.

III. THẨM QUYỀN, PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Thẩm quyền

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định tuyển dụng công chức của các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh theo quy định tại khoản 2.1.2, Mục 2, Hướng dẫn số 37-HD/BTCTW ngày 04/8/2015 của Ban Tổ chức Trung ương về hướng dẫn một số nội dung trong tuyển dụng công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

2. Phương thức tuyển dụng

Việc tuyển dụng công chức được thực hiện thông qua thi tuyển (qua 02 vòng thi theo quy định tại khoản 4, Điều 1, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ).

3. Điều kiện đăng ký dự tuyển

Thực hiện theo khoản 1, Điều 36, Luật cán bộ, công chức năm 2008 và khoản 1, Điều 1, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ và Hướng dẫn số 37-HD/BTCTW ngày 04/8/2015 của Ban Tổ chức Trung ương:

3.1. Người có đủ các điều kiện sau đây, không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam.
- Đủ 18 tuổi trở lên.
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển; có lý lịch rõ ràng.
- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp.
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.
- Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển: Đối với vị trí việc làm là công chức làm nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu trong các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng cấp tỉnh, cấp huyện, người đăng ký dự tuyển phải là đảng viên và không vi phạm các tiêu chuẩn chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ theo quy định tại Điểm 1.2, Hướng dẫn số 37-HD/BTCTW.

- Trường hợp đăng ký tuyển dụng công chức loại C (ngạch Chuyên viên và tương đương), phải có:

+ Bằng tốt nghiệp đại học trở lên (bản phô tô công chứng) có chuyên ngành đào

tạo phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển (kèm theo bảng điểm các môn học).

+ Chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ bậc 2 hoặc tương đương bậc 2 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (chứng chỉ B, trình độ A2 trở lên khung tham chiếu Châu Âu) hoặc có một trong các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế còn thời hạn sử dụng: Toefl 400 điểm, Toeic 450 điểm, IELTS 4.5 trở lên.

+ Chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương (chứng chỉ tin học văn phòng, chứng chỉ A trở lên).

- Trường hợp đăng ký tuyển dụng công chức loại D:

+ Có bằng tốt nghiệp trung cấp hoặc tốt nghiệp cao đẳng trở lên (bản photo công chứng) với chuyên ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển.

+ Chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ bậc 1 hoặc tương đương bậc 1 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (chứng chỉ A, trình độ A1 trở lên khung tham chiếu Châu Âu) hoặc có một trong các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế còn thời hạn sử dụng: Toefl 400 điểm, Toeic 450 điểm, IELTS 4.5 trở lên.

+ Chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương (chứng chỉ tin học văn phòng, chứng chỉ A trở lên).

3.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:

- Không cư trú tại Việt Nam.
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

IV. CHẾ ĐỘ ƯU TIÊN

1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển công chức

Thực hiện theo khoản 2, Điều 1, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, con liệt sĩ, con thương

binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

2. Trường hợp người dự thi tuyển công chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

V. MÔN THI, HÌNH THỨC THI VÀ NỘI DUNG THI

1. Thi tuyển công chức loại C (ngạch chuyên viên) được thực hiện theo 02 vòng như sau:

1.1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính (gồm có 03 phần).

a) Phần I: Môn Kiến thức chung 60 câu hỏi

- Nội dung thi: Các nội dung liên quan về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; chức trách, nhiệm vụ của công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển; cải cách hành chính và một số nội dung có liên quan về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lâm Đồng.

- Thời gian thi: 60 phút.

b) Phần II: Môn Ngoại ngữ 30 câu hỏi

Nội dung thi: Thi Ngoại ngữ (Anh văn) ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Thời gian thi: 30 phút.

- Miễn phần thi ngoại ngữ (vòng 1) đối với các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ.

+ Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

+ Người dự tuyển vào công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số là người dân tộc thiểu số hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số được cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Ngoài ra, đối với vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn là ngoại ngữ thì người dự tuyển không phải thi môn ngoại ngữ tại vòng 1 quy định tại tiết b, điểm 1.1, khoản 1 Mục V của Kế hoạch này.

c) Phần III: Môn Tin học 30 câu hỏi.

- Nội dung thi: Kiểm tra hiểu biết hệ điều hành Windows, sử dụng các ứng dụng của Microsoft Office, sử dụng internet ở trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng

công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian thi: 30 phút.

- Miễn phần thi tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin, tin học hoặc toán - tin trở lên.

- Ngoài ra, đối với vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn là tin học thì người dự tuyển không phải thi môn tin học tại vòng 1 quy định tại tiết c, điểm 1.1, khoản 1 Mục V của Kế hoạch này.

1.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Nội dung thi: Kiến thức, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Hình thức thi: Thi viết.

- Thang điểm: 100 điểm.

- Thời gian thi: 180 phút.

Đối với vị trí việc làm yêu cầu trình độ chuyên môn là Tin học, ngoại ngữ, nội dung thi môn nghiệp vụ chuyên ngành là Tin học, ngoại ngữ; đối với vị trí việc làm yêu cầu trình độ chuyên môn là kế toán, nội dung thi chuyên môn, nghiệp vụ là kế toán.

1.3. Kết quả thi Vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm 1.1, khoản 1, mục V này, nếu trả lời đúng từ đủ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp Vòng 2 theo quy định tại điểm 1.2, khoản 1, mục V này. Kết quả thi Vòng 1 được thông báo cho thí sinh biết ngay sau khi kết thúc mỗi phần thi và không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi Vòng 1 trên máy vi tính.

2. Thi tuyển công chức loại D (Văn thư lưu trữ trung cấp)

2.1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính (gồm có 03 phần)

a) Phần I: Môn Kiến thức chung 60 câu hỏi

- Nội dung thi: Các nội dung liên quan về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; chức trách, nhiệm vụ của công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển; cải cách hành chính và một số nội dung có liên quan về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lâm Đồng.

- Thời gian thi: 60 phút.

b) Phần II: Môn Ngoại ngữ 30 câu hỏi.

Nội dung thi: Thi Ngoại ngữ (Anh văn) ở trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Thời gian thi: 30 phút.

- Miễn phần thi ngoại ngữ (vòng 1) đối với các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ.

+ Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

+ Người dự tuyển vào công chức công tác ở vùng đông đồng bào dân tộc thiểu số, là người dân tộc thiểu số hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số được cơ quan có thẩm quyền cấp.

c) Phần III: Môn Tin học 30 câu hỏi.

- Nội dung thi: Kiểm tra hiểu biết ở trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian thi: 30 phút.

- Miễn phần thi tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin, tin học hoặc toán - tin trở lên.

2.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Nội dung thi: Kiến thức, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Hình thức thi: Thi viết.

- Thang điểm: 100 điểm.

- Thời gian thi: 180 phút.

Đối với vị trí việc làm yêu cầu trình độ chuyên môn là Tin học, ngoại ngữ, nội dung thi môn nghiệp vụ chuyên ngành là Tin học, Ngoại ngữ; đối với vị trí việc làm yêu cầu trình độ chuyên môn là kế toán, nội dung thi chuyên môn, nghiệp vụ là kế toán.

2.3. Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2 theo quy định tại điểm 2.2, khoản 2, mục IV này. Kết quả thi Vòng 1 được thông báo cho thí sinh biết ngay sau khi kết thúc phần thi và không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 1 trên máy vi tính.

VI. CÁCH XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN TRONG KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC

1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại Vòng 2 quy định tại khoản 1, khoản 2, Mục V của Kế hoạch này đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có số điểm thi tại Vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) quy định tại điểm 1, mục IV Kế hoạch này lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 quy định tại khoản 1, khoản 2, Mục V của Kế hoạch này cộng với điểm ưu tiên quy định tại mục IV Kế hoạch này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định người trúng tuyển.

3. Trong trường hợp người trúng tuyển bị hủy kết quả trúng tuyển theo quy định Ban Thường vụ Tỉnh ủy sẽ xem xét, quyết định tuyển dụng người có kết quả đạt yêu cầu thấp hơn liền kề ở vị trí tuyển dụng đó (theo khoản 10 Điều 1, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP và khoản 6, Điều 9, Thông tư số 13/2010/TT-BNV).

4. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

VII. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC THI VÀ TÀI LIỆU ÔN TẬP

1. Thời gian, địa điểm tổ chức kỳ thi:

Dự kiến trong tháng 8 năm 2020 tại Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt (sẽ có thông báo cụ thể về thời gian và địa điểm tổ chức thi).

2. Tài liệu ôn tập: Sẽ công bố sau khi kế hoạch ban hành.

VIII. LỆ PHÍ DỰ TUYỂN

Thực hiện theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng tuyển dụng công chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2020

a) Hội đồng tuyển dụng công chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội năm 2020 do Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành lập; cơ cấu thành phần theo khoản 1, Điều 7, Nghị định số 24/2010/NĐ-CP của Chính phủ.

b) Hội đồng tuyển dụng công chức có trách nhiệm giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức thực hiện công tác thi tuyển công chức vào làm việc tại các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh đảm bảo theo kế hoạch và đúng quy định của pháp luật; tổng hợp kết quả thi tuyển, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy qua Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

c) Hội đồng tuyển dụng công chức thành lập các bộ phận giúp việc gồm: Ban đề thi, Ban coi thi, Ban chấm thi, Ban phách, Ban phúc khảo, Tổ phục vụ đảm bảo theo quy định tại khoản 3, Điều 1, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ và Quy chế tổ chức thi tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức (theo Thông tư số 03/2019/TT-BNV).

2. Văn phòng Tỉnh ủy

- Căn cứ Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức; cử cán bộ, công chức có nghiệp vụ tài chính thực hiện nhiệm vụ thu và nộp lệ phí thi tuyển công chức theo đúng quy định hiện hành; dự trù kinh phí phục vụ công tác thi tuyển công chức; chuẩn bị cơ sở vật chất để phục vụ tổ chức thi tuyển.

- Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các cơ quan liên quan chuẩn bị phần mềm đề thi các môn thi trắc nghiệm trên máy tính (trên cơ sở phần mềm đã sử dụng để thi tuyển công chức trước đây).

3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

a) Tham mưu, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định thành lập Hội đồng thi tuyển công chức (trong đó, giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy là cơ quan thường trực của Hội đồng thi tuyển công chức) và thành lập Ban Giám sát kỳ thi.

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Xây dựng tài liệu các môn: Kiến thức chung, Ngoại ngữ và Nghiệp vụ chuyên ngành.

- Tài liệu đối với môn nghiệp vụ chuyên ngành được xây dựng dựa trên từng vị trí việc làm theo nhu cầu tuyển dụng của các đơn vị.

- Tài liệu chỉ phục vụ cho thi tuyển công chức của tỉnh Lâm Đồng theo Kế hoạch này.

- Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng (Báo Lâm Đồng, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, cổng thông tin điện tử của tỉnh, niêm yết tại Ban Tổ chức Tỉnh ủy) các thông tin liên quan đến công tác thi tuyển công chức năm 2020.

c) Tiếp nhận hồ sơ dự tuyển của thí sinh; tổng hợp và lập danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển; thu phí dự tuyển đối với các thí sinh đủ điều kiện dự thi theo quy định.

d) Quyết định tuyển dụng, xếp lương đối với thí sinh trúng tuyển sau khi có quyết định phê duyệt kết quả tuyển dụng của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4. Các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể tỉnh; các huyện ủy, thành ủy và các cơ quan, đơn vị liên quan:

Phối hợp với Hội đồng thi tuyển công chức năm 2020 và Ban Tổ chức Tỉnh ủy trong quá trình tổ chức kỳ thi đối với các nội dung công việc thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành; cụ thể như: Cử cán bộ tham gia các Ban giúp việc của Hội đồng tuyển dụng công chức và thực hiện các nhiệm vụ có liên quan nhằm đảm bảo kỳ thi được tổ chức hiệu quả và đúng quy định hiện hành.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có phát sinh vướng mắc, các địa phương, cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy xem xét, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (báo cáo),
- Vụ III- BTCT Trung ương (báo cáo),
- Các đồng chí UVBTV Tỉnh ủy,
- Các ban xây dựng Đảng tỉnh,
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy,
- Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh,
- Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, XD1.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Trần Đức Quận



TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lâm Đồng, ngày 05 tháng 5 năm 2020

**BẢNG TỔNG HỢP
NHU CẦU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

(Kèm theo Kế hoạch số 130 -KH/TU, ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Số TT	Tên cơ quan, đơn vị đăng ký nhu cầu tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Chuyên ngành cần tuyển dụng và các văn bằng kèm theo	Ngạch đăng ký tuyển dụng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN tỉnh	1	Theo dõi, tham mưu công tác phong trào, tuyên giáo	Cử nhân chuyên ngành Đông phương học	Chuyên viên 01.003	
2	Tỉnh đoàn Lâm Đồng	4	Chuyên viên theo dõi, tham mưu công tác Phong trào	- Cử nhân Công tác xã hội - Cử nhân Ngữ văn, Báo chí - Cử nhân Luật	Chuyên viên 01.003	
		2	Chuyên viên theo dõi, tham mưu công tác xây dựng Đoàn	- Cử nhân Công nghệ thông tin - Cử nhân lịch sử		
		4	Chuyên viên theo dõi, tham mưu công tác Tuyên giáo - Đoàn kết	- Kỹ sư nông nghiệp - Cử nhân xây dựng Đảng và chính quyền - Cử nhân Điều dưỡng		
3	Liên đoàn Lao động tỉnh	1	Theo dõi, tham mưu công tác tổ chức	Cử nhân Quản trị Kinh doanh + Chứng chỉ học phần công đoàn	Chuyên viên 01.003	
		1	Theo dõi, tham mưu công tác tổng hợp - văn phòng kiêm Văn thư Lưu trữ	Cử nhân Luật + Trung cấp Văn thư - Lưu trữ + Chứng chỉ học phần công đoàn		
		1	Theo dõi, tham mưu công tác Công đoàn kiêm kế toán LĐLĐ huyện Bảo Lâm	Cử nhân quản lý giáo dục + Trung cấp kế toán trở lên + Chứng chỉ học phần công đoàn		
		1	Theo dõi, tham mưu công tác Công đoàn kiêm kế toán LĐLĐ TP. Đà Lạt	Cử nhân Kế toán + Chứng chỉ học phần công đoàn		

Số TT	Tên cơ quan, đơn vị đăng ký nhu cầu tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Chuyên ngành cần tuyển dụng và các văn bằng kèm theo	Ngạch đăng ký tuyển dụng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Thành ủy Đà Lạt	2	Theo dõi, tham mưu công tác tổng hợp kiêm công nghệ thông tin	Cử nhân Quản trị kinh doanh	Chuyên viên 01.003	
			Theo dõi, tham mưu công tác thanh niên	Cử nhân Quản trị kinh doanh		
2	Huyện ủy Đơn Dương	2	Chuyên viên theo dõi, tham mưu công tác thanh niên	Cử nhân Quản trị kinh doanh + Có chứng nhận bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ công tác đoàn	Chuyên viên 01.003	- 01 có bằng trung cấp kế toán
				Cử nhân Kinh tế - Luật + Có chứng nhận bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ công tác đoàn		
3	Huyện ủy Cát Tiên	1	Văn thư - Lưu trữ - Thủ quỹ Văn phòng Huyện ủy	Trung cấp Lưu trữ	Văn thư Trung cấp (02.008)	
		1	Chuyên viên theo dõi, tham mưu công tác Dân vận	Cử nhân Sinh học	Chuyên viên 01.003	
		2	Chuyên viên theo dõi, tham mưu công tác thanh niên	Cử nhân công nghệ kỹ thuật môi trường hoặc Cử nhân Lịch sử hoặc Cử nhân nông học		
4	Huyện ủy Đam Rông	1	Kế toán Văn phòng Huyện ủy	Cử nhân Kế toán	Kế toán viên 06.031	
		1	Theo dõi, tham mưu công tác TCXD Đảng	Cử nhân xã hội học	Chuyên viên 01.003	
		1	Theo dõi, tham mưu công tác Dân vận	Cử nhân hành chính		
		1	Theo dõi, tham mưu công tác kiểm tra, giám sát, thi hành điều lệ Đảng	Cử nhân Kế toán		
5	Huyện ủy Đạ Tẻh	1	Theo dõi, tham mưu công tác tổng hợp kiêm công nghệ thông tin	Cử nhân Luật + Cao đẳng Công nghệ thông tin trở lên	Chuyên viên 01.003	
		1	Theo dõi, tham mưu công tác thanh niên	Cử nhân Âm nhạc hoặc Cử nhân văn hóa hoặc cử nhân thể dục thể thao	Chuyên viên 01.003	Giới tính tuyển dụng: Nam

Số TT	Tên cơ quan, đơn vị đăng ký nhu cầu tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Chuyên ngành cần tuyển dụng và các văn bằng kèm theo	Ngạch đăng ký tuyển dụng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
6	Huyện ủy Lạc Dương	2	Theo dõi, tham mưu công tác thanh niên	- Cử nhân Văn hóa (Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ công tác đoàn) hoặc Cử nhân công tác xã hội (có tuổi đời sinh năm 1996 trở lên) hoặc Cử nhân sư phạm	Chuyên viên 01.003	
7	Huyện ủy Lâm Hà	1	Theo dõi tham mưu công tác tổng hợp kiêm công nghệ thông tin	Các chuyên ngành xã hội (ưu tiên khoa học xã hội và nhân văn	Chuyên viên 01.003	Giới tính tuyển dụng: Nam
		1	Theo dõi, tham mưu công tác tuyên giáo	Cử nhân Chính trị hoặc Các chuyên ngành xã hội		Giới tính tuyển dụng: Nữ
		1	Theo dõi công tác mặt trận	Cử nhân Luật		
		1	Theo dõi, tham mưu công tác thanh niên	Đại học các ngành		Giới tính tuyển dụng: Nam
3	Huyện ủy Di Linh	1	Kế toán UBMTTQVN huyện	Cử nhân Tài chính - kế toán	Kế toán viên 06.031	
		3	Chuyên viên theo dõi, tham mưu công tác Tuyên giáo - Giáo vụ	Cử nhân lịch sử - giáo dục Quốc phòng hoặc cử nhân sư phạm chính trị hoặc cử nhân ngữ văn	Chuyên viên 01.003	
		1	Theo dõi, tham mưu công tác Dân vận	Cử nhân Quản lý văn hóa		
		1	Theo dõi, tham mưu công tác thanh niên	Cử nhân Khoa học môi trường		
9	Huyện ủy Đà Huoai	1	Theo dõi, tham mưu công tác Dân vận	Cử nhân kinh tế ngành hệ thống thông tin quản lý	Chuyên viên 01.003	
		1	Theo dõi, tham mưu công tác Phụ nữ	Cử nhân Luật		

Số TT	Tên cơ quan, đơn vị đăng ký nhu cầu tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Chuyên ngành cần tuyển dụng và các văn bằng kèm theo	Ngạch đăng ký tuyển dụng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
10	Huyện ủy Đức Trọng	1	Theo dõi, tham mưu công tác nông dân	Cử nhân Nông nghiệp - nông thôn	Chuyên viên 01.003	
		1	Theo dõi, tham mưu công tác phụ nữ	Cử nhân Quản trị kinh doanh, Luật, ngữ văn		
		2	Chuyên viên theo dõi, tham mưu công tác thanh niên	Cử nhân quản trị kinh doanh hoặc Cử nhân công tác xã hội và phát triển cộng đồng hoặc Cử nhân Hành chính		
11	Huyện ủy Bảo Lâm	1	Theo dõi, tham mưu công tác thanh niên	Cử nhân Kinh tế hoặc Cử nhân quản lý hành chính công	Chuyên viên 01.003	
*	Tổng số:	48	chỉ tiêu đăng ký dự thi.			